

QUYẾT ĐỊNH
Về việc bổ sung và giao kế hoạch đầu tư công
vốn chi đầu tư trong cân đối ngân sách tỉnh năm 2026 (nguồn tài trợ của
Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội) để đầu tư xây dựng
các trường học cho các xã biên giới

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ các Nghị quyết của HĐND tỉnh: số 705/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 về phân bổ dự toán chi ngân sách địa phương năm 2026, tỉnh Thanh Hóa; số 706/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 về kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2026, tỉnh Thanh Hóa; số 43/NQ-HĐND ngày 27 tháng 3 năm 2026 về bổ sung và giao kế hoạch đầu tư công vốn chi đầu tư trong cân đối ngân sách tỉnh năm 2026 (nguồn tài trợ của Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội) để đầu tư xây dựng các trường học cho các xã biên giới;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 4471/TTr-STC ngày 25/4/2026 về việc bổ sung dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 và giao kế hoạch vốn đầu tư công để xây dựng trường học cho các xã biên giới theo Thông báo kết luận số 81-TB/TW của Bộ Chính trị (nguồn vốn do Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội tài trợ).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung và giao kế hoạch đầu tư công vốn chi đầu tư trong cân đối ngân sách tỉnh năm 2026 (nguồn tài trợ của Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội) để đầu tư xây dựng các trường học cho các xã biên giới, với các nội dung sau:

1. Bổ sung vốn chi đầu tư trong cân đối ngân sách tỉnh năm 2026 vào Kế hoạch đầu tư công năm 2026 tỉnh Thanh Hóa, với tổng số vốn 50.000 triệu đồng.

2. Giao kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2026, tỉnh Thanh Hóa cho 06 dự án, với tổng số vốn 50.000 triệu đồng.

(Chi tiết có Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Tài chính

a) Căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, có trách nhiệm thông báo danh mục, mức vốn kế hoạch đầu tư công được giao cho các chủ đầu tư theo quy định.

b) Thực hiện nhập dự toán cho các dự án trên Hệ thống thông tin quản lý Ngân sách và Kho bạc (TABMIS); đồng thời, hướng dẫn, kiểm tra và đôn đốc chủ đầu tư lập hồ sơ, thủ tục thanh toán, quyết toán vốn giao cho các dự án theo quy định.

c) Thường xuyên theo dõi, đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn năm 2026 đảm bảo hoàn thành theo quy định.

2. Kho bạc Nhà nước khu vực XI kiểm soát chặt chẽ việc giải ngân của chủ đầu tư, chỉ cho phép giải ngân khi đảm bảo đầy đủ thủ tục đầu tư theo quy định và đúng với mục tiêu đầu tư được xác định cụ thể trong quyết định giao kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Các chủ đầu tư căn cứ mục tiêu đầu tư, mức vốn năm 2026 tại Quyết định này tập trung giải ngân hết kế hoạch vốn theo quy định; đồng thời, có trách nhiệm quản lý, sử dụng vốn được giao đúng mục đích, đảm bảo hiệu quả và thanh quyết toán theo quy định; không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản.

4. Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước khu vực XI và các ngành, đơn vị liên quan, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động giải quyết các công việc có liên quan đến ngành mình; đồng thời, có trách nhiệm phối hợp, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và tạo điều kiện thuận lợi để các chủ đầu tư thực hiện dự án, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XI; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp; Giám đốc Ban QLDA đầu tư công trình giao thông Thanh Hóa; Thủ trưởng các đơn vị liên quan và chủ đầu tư chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Bộ Tài chính (để b/c);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (để b/c);
- HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội;
- Các Ủy viên UBND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Ban QLDA ĐTXD các công trình dân dụng và công nghiệp;
- Ban Quản lý dự án đầu tư công trình giao thông Thanh Hóa;
- UBND 06 xã biên giới¹;
- Lưu: VT, THĐT, CNXDKH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Mai Xuân Liêm

¹ Xã Sơn Thủy, xã Tam Thanh, xã Na Mèo, xã Tam Lư, xã Yên Khương, xã Bát Mọt.

Phụ lục: GIAO KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG VỐN CHI ĐẦU TƯ TRONG CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH TỈNH NĂM 2026 (NGUỒN TÀI TRỢ CỦA TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI) ĐỂ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÁC TRƯỜNG HỌC CHO CÁC XÃ BIÊN GIỚI
(Đơn vị tính: Triệu đồng)

STT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Mã số dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư			Vốn đã bố trí			Số vốn còn thiếu		Kế hoạch vốn năm 2026	Chủ đầu tư	Ghi chú	
					Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NSTW				
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		Vốn NSTW	NS tính và nguồn hợp pháp khác						
							Vốn NSTW			NS tính và nguồn hợp pháp khác		Vốn NSTW				NS tính và nguồn hợp pháp khác
A	SỐ VỐN GIAO KẾ HOẠCH ĐỢT NÀY					799,154	723,164	75,990	723,164	723,164		75,990		75,990	50,000	
a	Dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2026					799,154	723,164	75,990	723,164	723,164		75,990		75,990	50,000	
1	Trường nội trú liên cấp TH&THCS Bát Mọt	Xã Bát Mọt	8168177	2025 - 2026	771/QĐ-UBND ngày 19/3/2026	155,209	130,278	24,931	130,278	130,278		24,931		24,931	16,404	Ban QLDA đầu tư công trình giao thông
2	Trường nội trú liên cấp TH&THCS Tam Thanh	Xã Tam Thanh	8165606	2025 - 2026	770/QĐ-UBND ngày 19/3/2026	146,969	145,769	1,200	145,769	145,769		1,200		1,200	790	Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp
3	Trường nội trú liên cấp TH&THCS Na Mèo	Xã Na Mèo	8168180	2025 - 2026	769/QĐ-UBND ngày 19/3/2026	89,051	88,969	82	88,969	88,969		82		82	82	Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp
4	Trường nội trú liên cấp TH&THCS Tam Lư	Xã Tam Lư	8168657	2025 - 2026	775/QĐ-UBND ngày 20/3/2026	141,138	138,026	3,112	138,026	138,026		3,112		3,112	2,047	Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp
5	Trường nội trú liên cấp TH&THCS Sơn Thủy	Xã Sơn Thủy	8171065	2025 - 2026	776/QĐ-UBND ngày 20/3/2026	142,926	97,148	45,778	97,148	97,148		45,778		45,778	30,093	Ban QLDA đầu tư công trình giao thông
6	Trường nội trú liên cấp TH&THCS Yên Khương	Xã Yên Khương	8168663	2025 - 2026	784/QĐ-UBND ngày 20/3/2026	123,861	122,974	887	122,974	122,974		887		887	584	Ban QLDA đầu tư công trình giao thông